TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **209**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên

Bà Lê Thị Huyền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa***: Bà Bà Bùi Mai Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 963/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Việt H, sinh năm 1984

ĐKHKTT: chung cư Vinaconex 21, ngõ 804 đường Q, tổ 8, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Ngọc A, sinh năm 1987

ĐKHKTT: ngõ 79, tổ 13, thôn M, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn anh Trần Việt H trình bày như sau:

Anh và chị Lê Thị Ngọc A lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận H vào tháng năm 2013.

Mâu thuẫn chính của vợ chồng anh chị là hai gia đình thông gia đã xúc phạm nhau một cách nặng nề) con dâu xúc phạm bố mẹ chồng, con rể xúc phạm bố mẹ

vợ. Ngày đầy tháng con thì bố vợ anh có đến nhà và chửi anh. Dẫn đến việc hai vợ chồng cãi chửi nhau. Từ khi con được 2 tháng tuổi thì Chị Ngọc A bế con sang nhà ngoại ở, đến khi con gần 1 tuổi anh mới được gặp con, mỗi lần gặp thời gian rất ngắn, có lần còn bị gây khó khăn trong việc gặp con. Ông bà nội và cháu không gần gũi nhau vì ông bà nội không được gặp cháu. Anh vẫn quan tâm có lần anh gửi sữa và quần áo cho con. Vợ chồng anh ly thân kể từ khi con anh chị được 2 tháng tuổi đến nay. Anh chị bất đồng quan điểm sống, mỗi lần nói chuyện lại cãi vã nhau, không chia sẻ được với nhau. Theo anh, Chị Ngọc A và gia đình Chị Ngọc A dựa vào hoàn cảnh của con anh để mà tìm cách lấy tiền của anh, nên anh cũng không nhất trí việc cấp dưỡng cho con, kể cả thời gian con ở với Chị Ngọc A. Việc Chị Ngọc A cấy tai cho con chị không cho anh biết và không tham khảo ý kiến của anh.

Hiện nay, anh đang công tác tại Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội; địa chỉ: 69 Đinh Tiên Hoàng, phường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Thu nhập trung bình tháng khoảng 11.000.000 đồng. Thu nhập bình quân 01 năm khoảng hơn 200.000.000 đồng. Ngoài ra, anh làm kinh doanh về điện dân dụng thì thu nhập của anh khoảng 30.000.000 đồng/tháng, có sổ tiết kiệm tại ngân hàng khoảng 1,4 tỷ đồng. Anh H cũng trình bày do việc tế nhị nên anh đề nghị Tòa án không gửi văn bản về Công ty và anh cũng không cung cấp tên ngân hàng mà anh đang gửi tiền tiết kiệm.

Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin được ly hôn.

- Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Trần Đắc V, sinh ngày 07/7/2019. Cháu bị câm điếc bẩm sinh. Khi ly hôn anh có nguyện vọng xin được nuôi con. Anh không yêu cầu Chị Ngọc A cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: anh xác định anh và Chị Ngọc A không có tài sản chung, công nợ chung.

- Về án phí: anh xin chịu toàn bộ án phí ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Lê Thị Ngọc A trình bày:

Chị và anh Trần Việt H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn như Anh H trình bày là đúng.

Mâu thuẫn chính của vợ chồng là khi sinh con ra được hơn 1 tháng thì phát hiện con bị điếc vì cháu không có biểu hiện gì về âm thanh. Anh H đã cãi láo với bố mẹ chị. Mâu thuẫn chủ yếu về việc khi phát hiện con chị bị bệnh, Anh H đã nhắn tin gọi điện xúc phạm chị và bố mẹ chị, xưng mày tao. Chị có nói lại vài câu thì bị Anh H đánh nên chị đã đưa con về nhà bố mẹ chị để ở.

Gia đình nhà chồng lên thăm con chị không ngăn cản. Mỗi lần đi khám bệnh về tai cho con thì chị đều báo cho Anh H nhưng Anh H bảo chị ôm con đi thì tự mà lo hết. Năm con chị được 2 tuổi chị có cấy tai cho con hết khoảng 395.000.000 đồng nhưng Anh H không hỗ trợ chị đồng nào. Có mấy lần Anh H gửi sữa, quần áo cũ

cho con và khi con đi học có đóng học phí cho con 1 tháng. Sau khi con chị cấy tai xong trong khoảng thời gian 6 tháng thì Anh H không hỏi han hay thăm nom con. Kể từ khi chị thông báo cho Anh H trường học của con thì Anh H mới đến trường thăm con. Trường con chị học chỉ dạy về khiếm thính, không tổ chức nấu cơm cho trẻ nên chị phải nấu cơm hàng ngày mang đến trường để cho con ăn. Anh H chê cơm chị nấu cho con nhưng cũng không chịu nấu cơm mang đến cho con. Mỗi lần đến thăm con thì lại làm ảnh hưởng đến việc học của con, không tuân thủ quy định của nhà trường mặc dù cô giáo đã nhắc nhở nhưng vẫn không nghe.

Anh chị không còn quan hệ tình cảm, sống ly thân, từ khi con chị 2 tháng tuổi, mẹ con chị về nhà bố mẹ chị ở.

Hiện nay, chị đang làm việc tại Công ty cổ phần Viễn Thông Hà Nội, địa chỉ: Số 2 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, làm từ 2010. Thu nhập bình quân 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng. Mẹ con chị đang ở với nhà bố mẹ chị cùng với gia đình e trai chị, nhà 2 tầng, diện tích 170m^2.

Chị cũng xác định tình cảm không còn chị cũng nhất trí ly hôn.

- Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Trần Đắc V, sinh ngày 07/7/2019. Cháu bị câm điếc bẩm sinh. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con vì một mình chị nuôi con từ khi con tôi 2 tháng tuổi đến bây giờ.

Về cấp dưỡng: Chị yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 đồng/ tháng.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Theo chị, anh chị đã tự thỏa thuận giải quyết xong về tài sản chung, nợ chung không có nên chị không Tòa án yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị Ngọc A vẫn giữ nguyên lời khai. Anh chị không thỏa thuận được về cách giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ tố tụng của mình; Tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và thư ký đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật dân sự.

Về yêu cầu khởi kiện của Anh H: Mâu thuẫn của Anh H, Chị Ngọc A đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, mâu thuẫn là có thật nên đề nghị Tòa án chấp nhận cho Anh H ly hôn Chị Ngọc A; giao con chung cho chị Hoàn nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung; Anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung anh chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Việt H khởi kiện xin ly hôn chị Lê Thị Ngọc A có hộ khẩu, trú tại phường K, quận H, thành phố Hà Nội Do đó, căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội; quan hệ tranh chấp là tranh chấp "ly hôn".

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt H và chị Lê Thị Ngọc A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K quận H, thành phố Hà Nội vào ngày 15/3/2013 nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Trên cơ sở lời khai của Anh H, Chị Ngọc A và những tài liệu thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng không có cách nào hòa giải. Mâu thuẫn căng thẳng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị hiện đang sống ly thân không ai còn quan tâm đến ai, cả hai anh chị đề nghị Tòa án cho ly hôn. Xét thấy có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh chị được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Đắc V, sinh ngày 07/7/2019. Cháu bị câm điếc bẩm sinh. Con chung ở với Chị Ngọc A khi cháu được 2 tháng tuổi đến nay, ở cùng gia đình bố mẹ Chị Ngọc A. Cả anh, chị đều có nguyện vọng được nuôi con để chữa bệnh cho con. Anh, chị đều cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh về thu nhập về điều kiện kinh tế của mình để mong muốn được nuôi con. Anh H không yên tâm, tin tưởng khi để cháu Vinh sống trong môi trường như hiện nay nhưng anh cũng không đưa ra được căn cứ để chứng minh cho sự lo ngại của anh. Năm 2021, Chị Ngọc A cấy tai cho cháu Vinh nhưng cũng không có sự hỗ trợ của Anh H vì anh cho rằng anh không được chị bàn bạc.

Xét thấy cả anh và chị đều có công việc và thu nhập ổn định. Cả anh và chị đều đủ điều kiện, khả năng, tư cách nuôi con tuy nhiên thấy rằng cháu Vinh bị bệnh câm điếc từ nhỏ, do vợ chồng mâu thuẫn nên mẹ con Chị Ngọc A về ở gia đình nhà ngoại từ khi cháu Vinh được 2 tháng tuổi đến nay, cháu Vinh do một mình chị chăm sóc, để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu nên giao con chung cho Chị Ngọc A nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Cả Anh H và Chị Ngọc A đều phải có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Căn cứ vào điều kiện kinh tế thu nhập của Anh H và đề nghị của Chị Ngọc A thì buộc Anh H cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/ tháng kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh H xác nhận là không có, Chị Ngọc A xác định đã giải quyết xong về tài sản chung, nợ chung không có. Cả hai anh chị không yêu cầu giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về án phí: Anh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Việt H. Cho anh Trần Việt H được ly hôn với chị Lê Thị Ngọc A.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Đắc V, sinh ngày 07/7/2019. Giao con chung cho Chị Ngọc A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc Anh H cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/ tháng cho Chị Ngọc A kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

4. Về án phí: Anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0010911 ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội. Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận H;
- THADS quận H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Hạnh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**